

Số: 05 /QĐ-UBND

Tân Thịnh, ngày 15 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai thu, chi ngân sách phường Tân Thịnh năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN THỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 02/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Xét đề nghị của Công chức Kế toán - Tài chính phường Tân Thịnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai thu, chi ngân sách phường Tân Thịnh năm 2023
(Có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3: Công chức Văn phòng - Thống kê, Công chức Tài chính - Kế toán phường và các ban ngành đoàn thể có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố TN;
- TT Đảng ủy, HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- MTTQ phường;
- Các ban ngành đoàn thể phường;
- Trụ sở UBND phường;
- Các tổ DP;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Việt Bằng

Biểu số 113/CK

(Ban hành kèm theo Thông tư số 343/2016/TT - BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài Chính)

UBND Phường Tân Thịnh

Mã QHNS: 1032003

**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ (6 THÁNG, NĂM)**

Năm 2023

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (6	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3
I	Tổng số thu	5.715.570.000	4.788.842.246	83,78
1.	Các khoản thu 100%	206.000.000	257.825.531	84,78
2.	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	3.409.400.000	2.268.983.815	85,78
3.	Thu chuyển nguồn			
4.	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	2.262.032.900	2.262.032.900	100
	- Bổ sung cân đối ngân sách	2.100.170.000	2.100.170.000	
	- Bổ sung có mục tiêu	161.862.900	161.862.900	
II.	Tổng số chi		5.726.152.412	
1.	Chi đầu tư phát triển			
2.	Chi thường xuyên		5.726.152.412	
3.	Dự phòng			

UBND Phường Tân Thịnh
Mã OHNS: 1032003



ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ

Năm 2023

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	1	2	3	4	5	6
Tổng số thu	11.140.170.000	5.715.570.000	11.451.490.598	8.887.586.458	67,31	72,95
I. Các khoản thu 100%	86.000.000	86.000.000	39.804.000	39.804.000	46,28	46,28
- Phí, lệ phí	54.000.000	54.000.000	34.754.000	34.754.000	64,36	64,36
- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
- Đóng góp của nhân dân theo quy định						
- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
- Thu khác	32.000.000	32.000.000	5.050.000	5.050.000	15,78	15,78
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	8.954.000.000	3.529.400.000	4.542.338.321	2.488.434.181	50,73	34,38
I. Các khoản thu phân chia	2.026.000.000	932.400.000				
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp						
- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình	500.000.000	250.000.000	677.798.507	338.899.252		
- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	120.000.000	120.000.000	142.950.000	142.950.000		
- Lệ phí trước bạ nhà, đất	1.406.000.000	562.400.000	631.362.566	272.545.026		
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	6.928.000.000	2.597.000.000	4.542.338.321	1.734.039.903	65,56	46,72
- Thuế giá trị gia tăng	1.742.000.000	522.600.000	1.893.874.915	760.618.688	108,72	104,37
- Thuế TNDN						
- Thuế thu nhập cá nhân	5.186.000.000	2.074.400.000	2.648.463.406	973.421.215	51,07	32,2

III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV. Thu chuyển nguồn			3.443.281.000	3.443.281.000		
V. Thu kết dư ngân sách năm trước			1.234.769.277	1.234.769.277		
VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	2.100.170.000	2.100.170.000	2.191.298.000	1.681.298.000	80,06	80,06
- Bổ sung cân đối ngân sách	2.100.170.000	2.100.170.000	2.100.170.000	1.590.170.000	75,72	75,72
- Bổ sung có mục tiêu			91.128.000	91.128.000		

UBND Phường Tân Thịnh
Mã QHNS: 1032003

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ

Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 29/12/2023

Khoản mục	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Tổng chi ngân sách xã	6.104.578.000		6.104.578.000	5.745.259.412		5.745.259.412	94,114		94,1139
1. Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	982.590.520		982.590.520	906.060.294		906.060.294	92,21		92,21
- Chi dân quân tự vệ	499.951.520		499.951.520	428.875.094		428.875.094	85,78		85,78
- Chi trật tự an toàn xã hội	482.639.000		482.639.000	477.185.200		477.185.200	98,87		98,87
2. Chi giáo dục									
3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
4. Chi y tế									
5. Chi văn hóa, thông tin	131.000.000		131.000.000	19.907.000		19.907.000	15,2		15,2
6. Chi phát thanh, truyền hình									
7. Chi thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000	14.520.000		14.520.000	58,08		58,08
8. Chi bảo vệ môi trường									
9. Chi các hoạt động kinh tế									
- Giao thông									
- Nông - lâm - thủy lợi - hải sản									
- Thị chính									
- Thương mại, du lịch									
- Các hoạt động kinh tế khác									
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.653.427.230		4.653.427.230	4.804.772.118		4.804.772.118	42,62		42,62
Trong đó: Quỹ lương									
10.1. Quản lý Nhà nước	2.532.563.140		2.532.563.140	2.864.400.960		2.864.400.960			
10.2. Hội đồng nhân dân	363.895.540		363.895.540	345.990.354		345.990.354	95,08		95,08
10.3. Đảng Cộng sản Việt Nam	781.785.135		781.785.135	646.160.843		646.160.843	90,14		90,14
10.4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	353.880.730		353.880.730	332.213.614		332.213.614	96,7		96,7

10.5: Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	151.542.135		151.542.135	136.411.468		136.411.468	96,63		96,63
10.6. Hội Liên hiệp Phụ nữ	133.957.015		133.957.015	125.461.364		125.461.364	101,12		101,12
10.7. Hội Cựu chiến binh	100.538.000		100.538.000	71.143.200		71.143.200	80,71		80,71
10.8. Hội Nông dân	90.499.935		90.499.935	146.242.369		146.242.369	161,93		161,93
10.9. Hội Chữ Thập đỏ	28.732.800		28.732.800	28.820.400		28.820.400	100,3		100,3
10.10. Hội Người cao tuổi	29.092.800		29.092.800	32.768.400		32.768.400	112,63		112,63
10.11. Hội khuyến học	22.572.000		22.572.000	19.107.000		19.107.000	84,65		84,65
10.12. Chi hỗ trợ khác (nếu có)	64.368.000		64.368.000						
11. Chi cho công tác xã hội	199.354.250		199.354.250						
- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghi việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	123.302.250		123.302.250						
- Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa									
- Trợ cấp xã hội	76.052.000		76.052.000	56.052.146		56052146			
- Khác									
12. Chi khác									
13. Dự phòng	113.206.000		113.206.000						
14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									

Tân Thịnh, ngày 05 tháng 01 năm 2024

THUYẾT MINH
Công khai số liệu tình hình thực hiện
dự toán ngân sách phường Tân Thịnh năm 2023

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số: 27 /NQ-HĐND ngày 29/12/2022 của HĐND phường Tân Thịnh về việc thông qua dự toán thu - chi ngân sách phường Tân Long năm 2023.

UBND phường thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách phường năm 2023 như sau:

1. Thu ngân sách năm 2023:

Tổng thu ngân sách thực hiện: 7.766.493.601 đồng/9.848.000.000 đồng đạt 79% dự toán.

Trong đó:

1.1. Thu các loại hưởng 100%: 265.325.531 đồng/206.000.000 đồng đạt 129% dự toán

1.2. Các khoản phân chia tỷ lệ % thực hiện: 6.288.109.733 đồng/8.842.000.000 đồng đạt 71% dự toán.

** Kết quả thu ngân sách năm 2023:*

- Có 5/8 chỉ tiêu thu ngân sách đạt tỷ lệ trên 100% so với dự toán thành phố giao, cụ thể: Thuế môn bài ước đạt 120%; Thu khác ước đạt 237%; Thuế SD đất phi nông nghiệp ước đạt: 138%; Thuế GTGT ước đạt: 146%; Thuế thu nhập cá nhân từ hộ ước đạt: 149%.

- Có 2/8 chỉ tiêu thu năm 2023 đạt tỷ lệ thấp, đạt dưới 50% so với dự toán thành phố giao, cụ thể: Thuế thu nhập cá nhân từ bất động sản ước đạt 46%; Lệ phí trước bạ đất ước đạt: 48%. Hai chỉ tiêu này đạt tỷ lệ rất thấp nguyên nhân là do thị trường bất động sản chững lại, dự toán năm 2023 thành phố giao cao lấy số thực hiện của năm 2022 nhân với tăng trưởng, chỉ tiêu này số thu phụ thuộc vào thị trường mua bán bất động sản. Bên cạnh đó trên địa bàn phường nhiều năm nay không có nguồn quỹ đất để mở mang khu dân cư, chỉ chủ yếu mua đi bán lại trong dân. Hai chỉ tiêu này là nguồn thu chính chiếm tỷ trọng lớn trong dự toán thu ngân

sách năm 2023 chiếm tới 70,8% và tỷ lệ điều tiết ngân sách phường được hưởng là 40%. Do tỷ lệ thu đạt thấp đã ảnh hưởng nhiều đến thu ngân sách nhà nước và thu ngân sách phường, nên công tác chi ngân sách năm 2023 cũng gặp rất nhiều khó khăn.

+ Ngoài ra còn có 1 chỉ tiêu thu không giao trong dự toán năm 2023 chiếm tỷ trọng thấp trong thu ngân sách đó là: phí lệ phí đạt 85% do việc chuyển đổi số lên việc chứng thực các giấy tờ bị giảm so các năm.

2. Ước thu ngân sách phường:

- Tổng thu ngân sách phường năm 2023 thực hiện là: 9.373.967.583 đồng, trong đó:

+ Thu điều tiết thực hiện: 2.595.809.985 đồng/3.615.400.000 đồng, ước đạt 72% dự toán

+ Thu bổ sung từ NS cấp trên thực hiện: 2.100.170.000đồng/2.100.170.000 đồng ước đạt 100% dự toán.

+ Thu chuyển nguồn ngân sách năm 2022: 3.443.218.321 đồng

+ Thu kết dư ngân sách năm trước ước thực hiện: 1.234.769.227 đồng

*** Về chi ngân sách:**

- Quản lý, điều hành chi ngân sách theo dự toán giao; dự toán chi ngân sách năm 2023 được công khai theo đúng Luật Ngân sách; các khoản chi được hạch toán, đảm bảo chi đúng chế độ, chính sách nhà nước qui định. Đảm bảo đủ nguồn dự toán chi lương, phụ cấp, các khoản phải nộp theo lương và chi các hoạt động thường xuyên tại địa phương. Xử lý kịp thời, linh hoạt các nhiệm vụ chi mới phát sinh ngoài kế hoạch, các khoản chi đều được hạch toán kiểm soát qua Kho bạc nhà nước.

- Do thu ngân sách đạt thấp nên đã ảnh hưởng đến nhiệm vụ chi, UBND phường đã đề ra giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu ngân sách, trong sử dụng điện, nước, hội nghị... và một số các hoạt động của Đảng, HĐND, UBND phường và các ban ngành Đoàn thể đều phải cắt giảm và tiết kiệm

- Việc quản lý tài sản công cũng được quan tâm và quản lý theo quy định và sử dụng đúng đích mục, có hiệu quả.

Trên đây là thuyết minh báo cáo ước thực hiện dự toán ngân sách năm 2023 của UBND phường Tân Thịnh./.

KẾ TOÁN



Nguyễn Bích Ngọc



CHỦ TỊCH UBND

Nguyễn Việt Bằng

Số: 02/TB-UBND

Tân Thịnh, ngày 15 tháng 01 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc công bố công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2023

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách; Văn bản số 3949/BTC-NSNN ngày 5/4/2018 của Bộ Tài chính về việc thực hiện công khai ngân sách theo quy định của Luật NSNN 2015

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

1. Nội dung niêm yết công khai

UBND phường Tân Thịnh tổ chức niêm yết công khai công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán năm 2023 .

- Quyết định công khai công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán năm 2023 .

- Mẫu biểu theo Thông tư 334/2016/TT-BTC số: 113;114;115

- Thuyết minh công khai số liệu thực hiện dự toán năm/2023.

2. Hình thức công khai

- Niêm yết công khai tại trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND phường;

- Thông báo bằng văn bản cho phòng tài chính kế hoạch thành phố Thái Nguyên, thường trực Đảng ủy, HĐND, UB MTTQ, các tổ chức chính trị xã hội và tổ trưởng các tổ dân phố trong phường.

3. Thời gian công khai: 30 ngày liên tục kể từ ngày 15/01/2024 đến hết ngày 15/02/2023.

Trong thời gian niêm yết các ban ngành đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội, các tổ chức xã hội và các cá nhân có ý kiến phản ánh xin gửi về văn phòng UBND phường Tân Thịnh (Chỉ tiếp nhận ý kiến bằng văn bản)

Vậy UBND Tân Thịnh thông báo tới toàn thể nhân dân được biết, đến tại trụ sở UBND phường để xem niêm yết công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán năm 2023, theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- MTTQ phường;
- Các ban ngành đoàn thể phường;
- Trụ sở UBND phường;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Bằng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Về việc công bố công khai số liệu và thuyết minh tình hình
thực hiện dự toán ngân sách năm 2023

Hôm nay vào lúc 8h30, ngày 15 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở UBND phường Tân Thịnh, chúng tôi gồm có:

I. Đại diện UBND phường Tân Thịnh

- | | |
|--------------------------|--------------------------------------|
| 1. Ông: Nguyễn Việt Bằng | Chức vụ: Chủ tịch UBND phường |
| 2. Bà: Nguyễn Bích Ngọc | Chức vụ: Công chức tài chính kế toán |

II. Đại diện HĐND phường Tân Thịnh

- | | |
|----------------------------|-------------------------------|
| 1. Bà: Nguyễn Thị Thu Hằng | Chức vụ: Chủ tịch HĐND phường |
|----------------------------|-------------------------------|

III. Đại diện UBMTTQ phường Tân Thịnh

- | | |
|-------------------------|---------------------------------|
| 1. Bà: Trần Thị Hải Yến | Chức vụ: Chủ tịch UBMTTQ phường |
|-------------------------|---------------------------------|
- Tổ chức niêm yết công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán năm 2023, hồ sơ gồm có:

1. Thông báo số : 02/TB-UBND ngày 15/01/2024 của UBND phường Tân Thịnh.
2. Quyết định công khai số liệu thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2023
3. Thuyết minh công khai số liệu thực hiện dự toán năm 2023

Địa điểm niêm yết: Bảng tin của UBND phường và các tổ dân phố trong phường

ĐẠI DIỆN HĐND PHƯỜNG
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thu Hằng

ĐẠI DIỆN ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Bằng

ĐẠI DIỆN UBMTTQ PHƯỜNG
CHỦ TỊCH



Trần Thị Hải Yến

KẾ TOÁN

Nguyễn Bích Ngọc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Kết thúc niêm yết công khai số liệu và thuyết minh tình hình
thực hiện dự toán ngân sách năm 2023

Hôm nay vào lúc 8h00', ngày 15 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở UBND phường Tân Thịnh, chúng tôi gồm có:

I. Đại diện UBND phường Tân Thịnh

- | | |
|--------------------------|--------------------------------------|
| 1. Ông: Nguyễn Việt Bằng | Chức vụ: Chủ tịch UBND phường |
| 2. Bà: Nguyễn Bích Ngọc | Chức vụ: Công chức tài chính kế toán |

II. Đại diện HĐND phường Tân Thịnh

- | | |
|----------------------------|-------------------------------|
| 1. Bà: Nguyễn Thị Thu Hằng | Chức vụ: Chủ tịch HĐND phường |
|----------------------------|-------------------------------|

III. Đại diện UBMTTQ phường Tân Thịnh

- | | |
|-------------------------|---------------------------------|
| 1. Bà: Trần Thị Hải Yến | Chức vụ: Chủ tịch UBMTTQ phường |
|-------------------------|---------------------------------|

Tổ chức kết thúc niêm yết công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán năm 2023, như sau:

Thời gian bắt đầu kết thúc niêm yết: Từ ngày 15 tháng 02 năm 2024

- Các ý kiến phản ánh, kiến nghị trong thời gian niêm yết công khai: Không có

- Sau khi kết thúc việc công khai, các văn bản được lưu vào hồ sơ tại cơ quan.

Biên bản lập xong hồi 8h10', ngày 15/02/2024, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua và ký xác nhận./.

ĐẠI DIỆN HĐND PHƯỜNG
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thu Hằng

ĐẠI DIỆN ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Bằng

ĐẠI DIỆN UBMTTQ PHƯỜNG
CHỦ TỊCH



Trần Thị Hải Yến

KẾ TOÁN

Nguyễn Bích Ngọc